

Số: 09/2025/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2025/TLST – DS ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: số F đường L, phường P, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q, chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền B – Trung tâm XLN pháp lý KHCN

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Bà Chu Thị H; địa chỉ liên hệ: số F đường L, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Bà Hà Hồng H1, sinh năm 1994

Địa chỉ thường trú: xóm T, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Giữa Ngân hàng TMCP V và bị đơn Hà Hồng H1 thống nhất tính đến thời điểm ngày 14/9/2025 bị đơn còn nợ tổng số tiền là 499.906.865 đồng (trong đó nợ gốc là: 299,899,875 đồng; nợ lãi là: 200.007.020 đồng theo các hợp đồng vay đã ký kết giữa bà H1 và Ngân hàng TMCP V

2.2) Về số tiền thanh toán: Bà Hà Hồng H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) tổng số tiền tính đến ngày 14/9/2025 là 499.906.865 đồng (trong đó nợ gốc là: 299,899,875 đồng; nợ lãi là: 200.007.020 đồng và toàn bộ nợ lãi, lãi phát sinh tính đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thoả thuận trong các hợp đồng vay đã ký kết giữa bà Hà Hồng H1 và Ngân hàng TMCP V.

2.3) Về phương thức thanh toán: Bà Hà Hồng H1 có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền tính đến ngày 14/9/2025 là 499.906.865 đồng (Bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm linh sáu nghìn tám trăm sáu mươi năm đồng); trong đó nợ gốc là: 299,899,875 đồng; nợ lãi là: 200.007.020 đồng cho Ngân hàng TMCP V vào ngày 30/12/2025.

2.4) Về lãi suất: Kể từ ngày 15/9/2025, bị đơn bà Hà Hồng H1 còn phải tiếp tục chịu khoản lãi trong hạn, quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.5) Quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bà H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của bà H1 để trả nợ cho Ngân hàng.

2.6) Về án phí: Bà Hà Hồng H1 phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.998.137 đồng (Mười một triệu chín trăm chín mươi tám nghìn một trăm ba mươi bảy đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.263.000 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000851, ngày 04/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4-Thái Nguyên;
- THA dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền

